

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2
- NED12 -

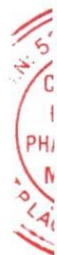
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

THÁNG 3 NĂM 2022



MỤC LỤC

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG.....	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát.....	1
Chương II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN).....	1
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.....	1
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát.....	2
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	2
Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát	2
Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.....	3
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	3
Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	3
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	4
Chương III. BAN KIỂM SOÁT	4
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	4
Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	5
Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.....	6
Chương IV. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT.....	6
Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát	6
Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát.....	6
Chương V. BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH.....	7
Điều 16. Trình báo cáo hàng năm	7
Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác	7
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan	7
Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	8
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát.....	8
Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành	8
Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị	8
Chương VII. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	8
Điều 22. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.....	8
Chương VIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	9
Điều 23. Hiệu lực thi hành	9



Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "NEDI2");

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 05/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022;

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 bao gồm các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 (ba) thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế bằng quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc Người quản lý khác của Công ty và công ty mẹ của Công ty;
4. Không phải là Người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
5. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
6. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liên tục trước khi được bầu;
7. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng cấp cao hơn về một trong các chuyên ngành sau đây: kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc một lĩnh vực chuyên môn liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
2. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- b) Yêu cầu các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c) Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, và trình các báo cáo đó lên Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Công ty có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:
 - a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử một (01) ứng viên;
 - b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - f) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - g) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và
 - h) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số phổ thông đang lưu hành của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Điều 5 của Quy chế này;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty ;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty ;
 - f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty ;
 - g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Giám sát công tác quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong công tác điều hành và quản lý hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;
3. Xác minh tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng của các báo cáo hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, và trình báo cáo kiểm tra tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên;

4. Rà soát các hợp đồng và giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra kiến nghị về các hợp đồng và giao dịch cần được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
5. Rà soát, kiểm tra, đánh giá tác dụng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống kiểm toán nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
6. Kiểm tra sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty cũng như công tác quản lý và điều hành hoạt động của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào nếu cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của một Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
7. Nếu có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải tiến hành điều tra trong vòng bảy (07) Ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày hoàn tất quá trình điều tra, Ban kiểm soát phải lập báo cáo về các vấn đề đã điều tra và gửi báo cáo đó cho Hội đồng quản trị và Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp đưa ra yêu cầu.

Việc điều tra của Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 7 Điều này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị và không làm gián đoạn công tác quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty;
8. Đề xuất lên Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp điều chỉnh và cải thiện cơ cấu tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty;
9. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm Pháp luật Việt Nam hoặc vi phạm Điều lệ này của Các Thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc, phải khẩn trương thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ từ khi xảy ra sự việc, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
10. Tham dự và thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng Cổ đông, và các cuộc họp khác của Công ty;
11. Sử dụng tư vấn độc lập hoặc bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao;
12. Đề xuất và kiến nghị tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty để Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
13. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
14. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông;
15. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
16. Ban kiểm soát có quyền tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
17. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát được cung cấp các tài liệu và thông tin sau đây vào cùng thời điểm và theo cùng cách thức như các thành viên Hội đồng quản trị:
 - a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo;

- b) Các nghị quyết, quyết định và biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; và
 - c) Các báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc các tài liệu khác do Công ty ban hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận tất cả các hồ sơ và tài liệu của Công ty được lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh của Công ty và các địa điểm khác và có quyền tới tất cả các địa điểm nơi Người quản lý và các nhân viên của Công ty làm việc.
 3. Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
 - b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.
2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty .
3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV

CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Cuộc họp của Ban kiểm soát được tổ chức tối thiểu mỗi quý một (01) lần tại trụ sở của Công ty hoặc địa điểm khác theo quyết định của trưởng Ban kiểm soát và được thông báo cho thành viên Ban kiểm soát. Cuộc họp của Ban kiểm soát được tiến hành nếu có sự tham dự của ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số thành viên Ban kiểm soát dù là trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền.
2. Tại cuộc họp của Ban kiểm soát:
 - a) Một Thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Công ty cung cấp người phiên dịch và chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến người phiên dịch đó sẽ do Công ty chi trả hoặc tự mang theo người phiên dịch bằng chi phí của mình; và
 - b) Các tài liệu liên quan đến cuộc họp của Ban kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn ở chương trình họp, thông báo, giấy mời họp, các tài liệu khác được thảo luận tại cuộc họp, nghị quyết và biên bản cuộc họp phải kèm theo bản dịch tiếng Anh, chi phí và phí tổn phát sinh sẽ do Công ty chi trả.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác, thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp

mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

- b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
- 2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
- 3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
- 4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
- 5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trưởng Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chỉ phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- 1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này sẽ do Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và quyết định.
- 2. Trong trường hợp những quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty có liên quan đến Ban kiểm soát Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có

những quy định mới của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 bao gồm 8 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.
2. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 thông qua ngày 25 tháng 3 năm 2022.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



VŨ VĂN MẠNH

**NORTHERN ELECTRICITY DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK
COMPANY NO. 2**

- NED12 -

REGULATION ON OPERATION OF THE INSPECTION COMMITTEE



MONTH 3 YEAR 2022

TABLE OF CONTENT

Chapter I: 1GENERAL PROVISIONS.....	1
Article 1. Scope of Regulation and subjects of application.....	1
Article 2. Principle of application.....	1
Chapter II: MEMBERS OF THE INSPECTION COMMITTEE (INSPECTOR)	2
Article 3. The rights, obligations, and responsibilities of the members of the Inspection Committee	2
Article 4. Term and number of members of the Inspection Committee	2
Article 5. Criteria and conditions for Inspection Committee Members	2
Article 6. Head of the Inspection Committee	3
Article 7. Nomination, self-nomination of the members of the Inspection Committee	3
Article 8. Methods of election, dismissal, and removal of members of the Inspection Committee	3
Article 9. Dismissal, removal of the members of the Inspection Committee.....	4
Article 10. Notice of election, dismissal, and removal of members of the Inspection Committee	4
Chapter III: 5INSPECTION COMMITTEE	5
Article 11. Rights, obligations, and responsibilities of the Inspection Committee	5
Article 12. Rights to be provided with information of the Inspection Committee	6
Article 13. Responsibilities of the Inspection Committee in convening an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders	6
Chapter IV: 6MEETING OF THE INSPECTION COMMITTEE	6
Article 14. The meeting of the Inspection Committee	6
Article 15. The minutes of the Inspection Committee meeting.....	7
Chapter V: 7REPORT AND INTERESTS DISCLOSURE	7
Article 16. Annual Report	7
Article 17. Salary and other benefits	7
Article 18. Disclosure of related interests	8
Chapter VI: 8RELATIONSHIP OF THE INSPECTION COMMITTEE	8
Article 19. Relationship between members of the Inspection Committee	8
Article 20. Relationship with the Executive Board	9
Article 21. Relationship with the BOM.....	9
Chapter VII: 9AMENDMENTS, SUPPLEMENTS, AND REPLACEMENT OF THE REGULATION ON OPERATION OF THE INSPECTION COMMITTEE.....	9
Article 22. Amendment, supplement, and replacement of the Regulation on the operation of the Inspection Committee.....	9
Chapter VIII: 9EXECUTION PROVISIONS.....	9
Article 23. Enforceability	9

53
C
E
H
M
4C

Hanoi, date 25 month 03 year 2022

**REGULATION ON OPERATION OF THE INSPECTION COMMITTEE OF
NORTHERN ELECTRICITY DEVELOPMENT AND INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY NO. 2**

Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019;

Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance guiding a number of articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

Pursuant to the Charter of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2; (hereinafter referred to as the "Company" or "NED12")

Pursuant to the Resolution of General Meeting of Shareholders No. 05/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated March 25, 2022

The Inspection Committee hereby promulgates the Regulation on Operation of the Inspection Committee of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2

The Regulation on Operation of the Inspection Committee of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 includes the following contents:

**Chapter I
GENERAL PROVISIONS**

Article 1. Scope of Regulation and subjects of application

1. Scope of Regulation: The Regulation on the operation of the Inspection Committee defines the organizational structure, personnel, criteria, conditions, authorities and obligations of the Inspection Committee and members of the Inspection Committee under the Law on Enterprises, the Company's Charter and other relevant regulations.

2. Subjects of applications: The Regulation on Operation of the Inspection Committee applies to the Inspection Committee and the members of the Inspection Committee.

Article 2. Principle of application

The Inspection Committee works according to the cooperative principle. The members of the Inspection Committee are personally responsible for their work and jointly accountable to the General Meeting of Shareholders, the law for the works, and decisions of the Inspection Committee.

Chapter II

MEMBERS OF THE INSPECTION COMMITTEE (INSPECTOR)

Article 3. The rights, obligations, and responsibilities of the members of the Inspection Committee

1. To comply strictly with the Law, the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and professional ethics in performing assigned rights and obligations.
2. To perform the assigned rights and obligations honestly carefully ensure the maximum legitimate interests of the Company.
3. To be loyal to the interests of the Company and Shareholders; not to abuse their position and position and use information, know-how, business opportunities, and other assets of the Company for personal gain or to serve the interests of other organizations and individuals.
4. Other obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter.
5. In case of violation of the provisions of Clauses 1, 2, 3, and 4 of this Article, causing damage to the Company or other people, the members of the Inspection Committee shall be personally or jointly responsible for compensating for such damage. Income and other benefits that members of the Inspection Committee have due to violations must be refunded to the Company.
6. In case a member of the Inspection Committee is found to have committed violations in the exercise of their assigned rights and obligations, a written notice must be sent to the Inspection Committee, requesting the violator to stop the breach and remedy consequence.

Article 4. Term and number of members of the Inspection Committee

1. The number of members of the Inspection Committee of the Company includes three (03) members. The term of a member of the Inspection Committee shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms by decision of the General Meeting of Shareholders.
2. The members of the Inspection Committee are not necessarily Shareholders of the Company.
3. The Inspection Committee shall have more than half of its members permanently residing in Vietnam.
4. If a member of the Inspection Committee ends when the Inspection Committee member for a new term has not been elected, the member of the Inspection Committee whose term has expired will continue to perform his/her rights and obligations until he/she is elected. Members of the Inspection Committee for the new term are elected and take on the task.

Article 5. Criteria and conditions for Inspection Committee Members

The Inspection Committee Members shall meet the following criteria and conditions:

1. Not to fall into the subjects specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
2. To be trained in one of the majors in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or majors that are suitable for the Company's business activities;
3. Not be a family member of a member of the BOM, General Director, or other Manager of the Company and the parent company of the Company;
4. Not a Manager of the Company, not necessarily a shareholder or employee of the Company;
5. Not allowed to work in the accounting and finance department of the Company;
6. Not be a member or employee of an independent auditing organization that audits the Company's financial statements for three (03) consecutive years before being elected;
7. Other criteria and conditions are prescribed by relevant laws.

Article 6. Head of the Inspection Committee

1. The Head of the Inspection Committee shall be elected by the Inspection Committee from among the members of the Inspection Committee; the election, dismissal, and removal are according to the majority principle. The Head of the Inspection Committee must have a university degree or higher degree in one of the following majors: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a related field of expertise concerning the Company's business.

2. The Head of the Inspection Committee has the following rights and obligations:

- a) To convene meetings of the Inspection Committee;
- b) To request members of the BOM, General Director, and other Managers to provide relevant information to report to the Inspection Committee;
- c) To prepare and sign reports of the Inspection Committee after consulting the BOM and submit those reports to the General Meeting of Shareholders.

Article 7. Nomination, self-nomination of the members of the Inspection Committee

1. Shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total number of ordinary shares in outstanding of the Company have the right to stand for election, nominate candidates for the Inspection Committee, specifically as follows:

- a) A shareholder or a group of shareholders holding from 10% to less than 20% of the total outstanding shares of the Company may nominate one (01) candidate;
- b) Shareholders or groups of shareholders holding from 20% to less than 30% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to two (02) candidates;
- c) Shareholders or groups of shareholders holding from 30% to less than 40% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to three (03) candidates;
- d) Shareholders or groups of shareholders holding from 40% to less than 50% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to four (04) candidates;
- e) Shareholders or groups of shareholders holding from 50% to less than 60% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to five (05) candidates;
- f) Shareholders or groups of shareholders holding from 60% to less than 70% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to six (06) candidates;
- g) Shareholders or groups of shareholders holding from 70% to less than 80% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to seven (07) candidates; and
- h) Shareholders or groups of shareholders holding from 80% to less than 90% of the total outstanding shares of the Company may nominate up to eight (08) candidates.

2. If the number of candidates for the Inspection Committee through nomination and candidacy is still not enough, the incumbent Inspection Committee shall introduce additional candidates or organize the nomination according to the provisions of the Company's Charter, Internal Regulations on corporate governance, and Regulations on operation of the Inspection Committee. The introduction of additional candidates by the incumbent Inspection Committee shall be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Inspection Committee in accordance with the law.

Article 8. Methods of election, dismissal, and removal of members of the Inspection Committee

1. The election, dismissal and removal of members of the Inspection Committee fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Voting to elect members of the Inspection Committee must be done by cumulative voting, whereby each Shareholder has the total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of elected members of the Inspection Committee and Shareholders have the right to put all or part of their total votes for one or several

candidates. The elected members of the Inspection Committee are determined by the number of votes from the highest to the lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company's Charter is reached. If there are two (02) or more candidates achieving the same number of votes for the last member of the Inspection Committee, a re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selected according to the criteria specified in the election regulations or the Company's Charter.

Article 9. Dismissal, removal of the members of the Inspection Committee

1. The General Meeting of Shareholders dismisses a member of the Inspection Committee in the following cases:

- a) No longer to meet the criteria and conditions to be a member of the Inspection Committee as prescribed in Article 169 of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and Article 5 of this Regulation;
- b) To have a resignation letter and to be approved;
- c) Other cases prescribed by the Company's Charter.

2. The General Meeting of Shareholders dismisses a member of the Inspection Committee in the following cases:

- a) Not to complete assigned tasks or work;
- b) Not to perform their rights and obligations for six (06) consecutive months, except for force majeure cases;
- c) To repeat violations, severe violations of obligations of members of the Inspection Committee under the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter;
- d) Other cases according to the resolution of the General Meeting of Shareholders.

Article 10. Notice of election, dismissal, and removal of members of the Inspection Committee

1. In case the candidate for the Inspection Committee has been selected, the Company must disclose information related to the candidates at least ten (10) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website for Shareholders to know about these candidates before voting, the candidate for the Inspection Committee must have a written commitment to the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed and must commit to performing their duties honestly and diligently and for the best interests of the Company if elected as a member of the Inspection Committee. The information related to the Inspection Committee candidate to be published includes:

- a) Name, date of birth;
- b) Qualification;
- c) Working process;
- d) Other management positions;
- đ) Interests related to the Company and its related parties;
- e) Other information (if any) are prescribed in the Company's Charter;
- g) The Company must be responsible for disclosing information about the companies in which the candidate of the Inspection Committee holds managerial positions and the interests (if any).

2. The announcement of the election results, dismissal, and removal of the Inspection Committee members shall comply with the guiding regulations on information disclosure.

Chapter III

INSPECTION COMMITTEE

Article 11. Rights, obligations, and responsibilities of the Inspection Committee

1. To supervise the management and administration of the Company by the BOM and the General Director;
2. To check the rationality, lawfulness, honesty, and caution in the operation and management of business activities; systematicity, consistency, and appropriateness of accounting, statistics, and financial reporting;
3. To verify the reasonableness, legality, truthfulness, and prudence of the Company's reports on business activities, the six-monthly and annual financial statements, the report on evaluation of the Company's management by the BOM, and submit the inspection report at the Annual General Meeting of Shareholders;
4. To review contracts and transactions with related people under the approval authority of the BOM or the General Meeting of Shareholders and make recommendations on contracts and transactions that need to be approved by the BOM or approved by the General Meeting of Shareholders;
5. To review, check and evaluate the effectiveness and efficiency of the Company's internal control system, internal audit system, risk management system, and early warning system;
6. To check the accounting books and other documents of the Company as well as the management and administration of the Company at any time if necessary or according to the decision of the General Meeting of Shareholders or as requested of a Shareholder or a group of shareholders specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;
7. If there is a request from a Shareholder or a group of shareholders specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises, the Inspection Committee must conduct an investigation within seven (07) business days from the date of receipt of the request. Within fifteen (15) days from the date of completion of the investigation process, the Inspection Committee must make a report on the investigated issues and send such report to the BOM and the Shareholder or group of Shareholders specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises making a request.

The investigation by the Inspection Committee as prescribed in Clause 7 of this Article must not interfere with the normal operation of the BOM and must not disrupt the management of the Company's business activities;

8. To propose to the BOM or the General Meeting of Shareholders options to adjust and improve the organizational structure and management of business activities of the Company;
9. If members of the BOM and/or General Director are found violating Vietnamese Laws or violating this Charter, must promptly notify in writing the BOM within forty-eight (48) hours from the occurrence of the incident, requesting the violator to stop the violation and take measures to remedy the consequences;
10. To attend and discuss at meetings of the BOM, General Meeting of Shareholders, and other meetings of the Company;
11. To use the independent consultants or internal audit department of the Company to perform assigned tasks;
12. To propose and recommend an independent audit organization to audit the financial statements of the Company for approval by the General Meeting of Shareholders;
13. To take responsibility before Shareholders for the inspection activities;
14. To inspect the financial situation of the Company, the legitimacy in the activities of the members of the BOM, the General Director, and other Managers, the coordination between the Inspection Committee and the BOM, General Director and Shareholders;

15. Report at the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter;

16. The Inspection Committee has the right to consult the BOM before submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders;

17. To exercise other rights and perform other obligations in accordance with the Law on Enterprises, the Charter, and decisions of the General Meeting of Shareholders.

Article 12. Rights to be provided with information of the Inspection Committee

1. Members of the Inspection Committee are provided with the following documents and information at the same time and in the same manner as members of the BOM:

a) Notice of meeting invitation, written opinion of members of the BOM and attached documents;

b) Resolutions, decisions, and minutes of the General Meeting of Shareholders and the BOM; and

c) Reports of the General Director submitted to the BOM or other documents issued by the Company.

2. Members of the Inspection Committee have the right to access all files and documents of the Company, which are kept at the head office, branches of the Company, and other locations and have the right to go to all places where Managers and employees of the Company work.

3. The BOM and members of the BOM, the General Director, and other Managers must provide adequate and timely information and documents on the management and business activities of the Company as requests of a member of the Inspection Committee or the Inspection Committee.

Article 13. Responsibilities of the Inspection Committee in convening an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders

1. The Inspection Committee is responsible for replacing the BOM to convene the General Meeting of Shareholders within thirty (30) days in case of the BOM does not convene the General Meeting of Shareholders in the following circumstances:

a) The number of remaining members of the BOM and the Inspection Committee is less than the number of members as prescribed by law;

b) The request of a Shareholder or a group of Shareholders specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;

c) When there is a request to convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders of the Inspection Committee, the BOM shall not conduct unless otherwise provided for in the Company's Charter.

2. If the Inspection Committee shall not convene a General Meeting of Shareholders as prescribed, the Inspection Committee must compensate for any damage incurred to the Company.

3. The expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article shall be refunded by the Company.

Chapter IV

MEETING OF THE INSPECTION COMMITTEE

Article 14. The meeting of the Inspection Committee

1. A meeting of the Inspection Committee is held at least once every quarter (01) at the head office of the Company or at another location as decided by the head of the Inspection Committee and notified to the members of the Inspection Committee. A meeting of the

Inspection Committee shall be conducted if attended by at least two thirds (2/3) of the total number of members of the Inspection Committee, either directly or through an authorized representative.

2. At the meeting of the Inspection Committee:

a) A Member of the Inspection Committee has the right to request the Company to provide an interpreter, and the expenses incurred related to the interpreter shall be paid by the Company or having the interpreter paid by own expenses; and

b) Documents related to the meeting of the Inspection Committee, including but not limited to the meeting agenda, notices, meeting invitations, other documents discussed at the meeting, resolutions, and minutes of the meeting must be accompanied by an English and the incurred expenses will be paid by the Company.

Article 15. The minutes of the Inspection Committee meeting

The minutes of the Inspection Committee meeting shall be detailed and precise. The person recording the minutes and members of the Inspection Committee attending the meeting must sign the meeting minutes. The Inspection Committee meeting minutes must be kept to determine the responsibilities of each member of the Inspection Committee.

Chapter V

REPORT AND INTERESTS DISCLOSURE

Article 16. Annual Report

The reports of the Inspection Committee at the Annual General Meeting of Shareholders include the following contents:

1. Report on the Company's business results, on the performance of the BOM, the General Director to submit to the General Meeting of Shareholders for approval at the Annual General Meeting of Shareholders.
2. Report on self-assessment of the performance of the Inspection Committee and members of the Inspection Committee.
3. Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Inspection Committee and each member of the Inspection Committee.
4. To summarize the meetings of the Inspection Committee and the conclusions and recommendations of the Inspection Committee, results of monitoring the operation and financial situation of the Company.
5. Report on evaluation of transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies controlled by the Company with over fifty percent (50%) or more of the charter capital with members of the BOM, the General Director, and related persons of that member; transactions between the Company and the Company in which a member of the BOM is a founding member or a manager of the enterprise during the last three (03) years before the time of the transaction.
6. To monitor results for the BOM, General Director, and other business executives.
7. Results of evaluating the coordination between the Inspection Committee and the BOM, the General Director, and Shareholders.
8. To propose and recommend to the General Meeting of Shareholders for approving the List of approved auditing organizations to audit the Company's financial statements; the approved audit organization to inspect the Company's activities when it deems it necessary.

Article 17. Salary and other benefits

Unless otherwise provided by the Company's Charter, the salary, remuneration, bonus, and other benefits of members of the Inspection Committee shall comply with the following provisions:

1. Members of the Inspection Committee are entitled to salary, remuneration, bonus, and other benefits according to the decision of the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders decides on the total salary, remuneration, bonus, and other benefits and the annual operating budget of the Inspection Committee.

2. Members of the Inspection Committee are paid for traveling expenses accommodation expenses for using independent consulting services at a reasonable rate. This total remuneration and costs must not exceed the total annual operating budget of the Inspection Committee approved by the General Meeting of Shareholders unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

3. Salaries and operating expenses of the Inspection Committee are included in the Company's business expenses under the law on corporate income tax and other relevant laws and shall be made in a separate section in the Company's annual financial statements.

Article 18. Disclosure of related interests

1. Members of the Inspection Committee of the Company must declare to the Company about their related interests, including:

a) Name, enterprise identification number, head office address, business sectors in which they own or own contributed capital or shares; rate and time of ownership, ownership of such contributed capital or shares;

b) Name, enterprise identification number, head office address, business sectors in which their related persons own, jointly, or separately own a contributed capital or shares of more than 10% of charter capital.

2. The declaration as prescribed in Clause 1 of this Article shall be made within seven (07) business days from the date of arising related interests; the modification supplements shall be notified to the Company within 07 Business days from the date of corresponding amendments and supplements.

3. Members of the Inspection Committee and related persons of members of the Inspection Committee may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.

4. Members of the Inspection Committee are obliged to notify in writing the BOM and Inspection Committee of transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies in which the Company holds control over fifty percent (50%) or more of the charter capital with members of the Inspection Committee or with related people of members of the Inspection Committee as prescribed by law. For the above transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the BOM, the Company must disclose information about these resolutions under the securities law on information disclosure.

5. Members of the Inspection Committee and their related persons are not allowed to use or disclose to others the internal information for carrying out relevant transactions.

Chapter VI

RELATIONSHIP OF THE INSPECTION COMMITTEE

Article 19. Relationship between members of the Inspection Committee

Members of the Inspection Committee have an independent relationship, not dependent on each other, and still have coordination and cooperation in joint work to ensure the excellent implementation of the responsibilities, rights, and duties of the Inspection Committee under the provisions of Law and the Company's Charter. The Head of the Inspection Committee is the person who coordinates the general work of the Inspection Committee but has no authority to govern the members of the Inspection Committee.

Article 20. Relationship with the Executive Board

The Inspection Committee has an independent relationship with the Executive Board of the Company, which is the unit that supervises the activities of the BOM.

Article 21. Relationship with the BOM

The Inspection Committee has an independent relationship with the BOM of the Company.

Chapter VII

AMENDMENTS, SUPPLEMENTS, AND REPLACEMENT OF THE REGULATION ON OPERATION OF THE INSPECTION COMMITTEE

Article 22. Amendment, supplement, and replacement of the Regulation on the operation of the Inspection Committee

1. This Regulation's amendment, supplement, and replacement shall be considered and decided through the General Meeting of Shareholders.
2. In case the provisions of law or the Company's Charter related to the Inspection Committee of the Company have not been mentioned in this Regulation or in case there are new provisions of the Law or the Company's Charter which is different from the provisions of this Regulation; the provisions of the Law or the Company's Charter shall automatically apply and govern the activities of the Inspection Committee of the Company.

Chapter VIII

EXECUTION PROVISIONS

Article 23. Enforceability

1. The Regulation on Operation of the Inspection Committee of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 includes eight (08) Chapters and twenty-three (23) Articles and takes effect from March 25, 2022.
2. This Regulation was approved by the General Meeting of Shareholders of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 in March 25, 2022. *Mr.*

ON BEHALF OF THE
INSPECTION COMMITTEE
HEAD OF THE INSPECTION COMMITTEE



VU VAN MANH